

Số: 365 /BC-UBND

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 12 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 5, HĐND huyện khóa XX**

Thực hiện Công văn số 109/HĐND-VP ngày 15/11/2022 của HĐND huyện về việc báo cáo kết quả thực hiện Kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 5, HĐND huyện khóa XX, UBND huyện báo cáo kết quả như sau:

#### **I. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP**

##### **1. Quy hoạch và phát triển sản xuất nông nghiệp, chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP**

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chức năng, UBND các xã thị trấn bố trí các loại cây trồng, vật nuôi phù hợp với từng vùng sinh thái nhằm phát huy tối đa lợi thế của từng vùng. Xây dựng các mô hình, lựa chọn sản phẩm hàng hóa, gắn với chương trình phát triển nông nghiệp chung của Tỉnh; Chương hành động của BCH Đảng bộ huyện về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Chương trình mỗi xã một sản phẩm; Phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ; nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái. Khuyến khích tích tụ ruộng đất để sản xuất nông nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật, phát triển các sản phẩm chủ lực, sản xuất lúa gạo hữu cơ quy mô lớn, liên doanh với các các doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Cụ thể:

Vùng miền núi, gò đồi: xác định tiềm năng phát triển trồng rừng kinh tế, các lâm sản ngoài gỗ, trồng cây ăn quả và cây dược liệu, phát triển chăn nuôi đại gia súc, lợn, gà, nuôi ong lấy mật.

Hiện nay, việc trồng rừng kinh tế đang được người dân quan tâm hưởng ứng và đang có xu hướng chuyên dịch một phần diện tích từ trồng rừng gỗ nhỏ sang trồng rừng gỗ lớn, tham gia trồng rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC). Công tác trồng rừng có chứng chỉ và liên kết thu mua gỗ rừng trồng cho người dân đang được xúc tiến mạnh mẽ. Cây ăn quả, cây dược liệu là đối tượng cây trồng xác định có thể mạnh ở vùng gò đồi được khuyến khích phát triển<sup>1</sup>. Sản phẩm ngoài gỗ như mây, đốt, măng rừng ... được người dân tận dụng khai thác dưới tán rừng theo cách truyền thống. Nay, sản phẩm măng rừng đã được người dân xã Trường Xuân đưa vào chế biến thành sản phẩm đặc sản địa phương dưới dạng măng chua, măng khô theo công nghệ chế biến thực phẩm được Trường đại học Nông Lâm Huế chuyển giao, sản phẩm được bán nhiều nơi trên địa bàn tỉnh. Đã có 01 HTX sản xuất và chế biến măng được thành lập ở bản Hang Chuồn

<sup>1</sup> Trong năm 2022, đã phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tỉnh xây dựng mô hình trồng cây ăn quả có ứng dụng hệ thống tưới nhỏ giọt ở xã Vạn Ninh; trồng sả để làm gia vị và chế biến tinh dầu phát triển mạnh ở xã Trường Xuân (diện tích trồng sả hiện nay ở xã Trường Xuân ước trên 40 ha). Phối hợp Chi cục Kiểm lâm trồng thí điểm 1,3 ha cây Khôi làm dược liệu dưới tán rừng ở thôn Kim Sen xã Trường Xuân.

xã Trường Xuân, HTX đang trong quá trình nâng cấp, chuẩn hóa sản phẩm, hoàn thiện bao bì, nhãn mác tiến tới công bố chất lượng sản phẩm và dự kiến dự thi sản phẩm OCOP trong năm 2023. UBND huyện đang chỉ đạo Trung tâm DVNN huyện hỗ trợ HTX trong việc chuyển giao kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ để phát triển vùng nguyên liệu măng rừng phục vụ cho công tác chế biến.

Chăn nuôi: chăn nuôi đại gia súc và gia cầm đang phát triển phát triển ổn định, nghề nuôi ong lấy mật ở vùng miền núi được xác định là thế mạnh cần khuyến khích phát triển<sup>2</sup>.

Vùng đồng bằng: Định hướng lúa là cây trồng chủ lực; phát triển chăn nuôi gia cầm, thủy cầm; phát triển nuôi trồng thủy sản nước ngọt, lúa- cá, thủy sản nước lợ ven sông.

Đối với sản xuất lúa gạo theo hướng hữu cơ quy mô lớn, liên doanh với các doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Xác định sản xuất theo hướng hữu cơ tiến đến sản xuất hữu cơ để có sản phẩm sạch, chất lượng cao phục vụ người tiêu dùng, tăng hiệu quả sản xuất là xu hướng tất yếu. Vụ Hè thu năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành liên quan, UBND các xã quy hoạch vùng sản xuất, liên kết với các doanh nghiệp để sản xuất lúa theo hướng hữu cơ và bao tiêu sản phẩm cho người dân bước đầu có kết quả khả quan với diện tích liên kết khoảng 50ha ở các xã Duy Ninh, An Ninh, Xuân Ninh, Vạn Ninh, Lương Ninh... UBND huyện đã mời gọi các Công ty tham gia liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho người dân và trình HĐND ban hành Nghị quyết hỗ trợ người dân tham gia liên kết sản xuất (UBND huyện và Công ty Sông Gianh ký biên bản ghi nhớ hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo với các HTX trên địa bàn huyện). Vụ Đông xuân 2022-2023, dự kiến đưa diện tích liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm lúa gạo với các doanh nghiệp lên diện tích trên 150ha ở các xã Vạn Ninh, An Ninh, Duy Ninh, Xuân Ninh...

Vùng cát ven biển: Trước đây vùng đất cát là lợi thế cho nuôi tôm nước mặn, phát triển các trang trại chăn nuôi, hiện nay diện tích đất nông nghiệp đang bị thu hẹp nhanh để quy hoạch phát triển hạ tầng, đô thị và du lịch. Phần diện tích nông nghiệp còn lại phù hợp cho định hướng phát triển trồng rau sạch, trồng hoa và trồng khoai lang phục vụ cho chế biến khoai gieo là đặc sản địa phương.

Về sản phẩm OCOP: UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban chức năng, các xã, các chủ thể lựa chọn sản phẩm có thế mạnh, nâng cấp, hoàn thiện sản phẩm tham gia dự thi sản phẩm OCOP cấp tỉnh. Sau gần một năm triển khai thực hiện nay đã có thêm 07 sản phẩm tham gia dự thi cấp huyện đạt yêu cầu đang gửi thi cấp tỉnh<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> Ngoài, HTX nuôi ong lấy mật và câu lạc bộ nuôi ong ở xã Trường Xuân (sản phẩm đã được công nhận đạt sản phẩm OCOP 3 sao cấp tỉnh), năm 2022, ở xã Trường Sơn đã thành lập thêm 01 HTX nuôi ong và đã hoàn thiện bao bì, nhãn mác, công bố chất lượng sản phẩm, đưa sản phẩm tham gia dự thi sản phẩm OCOP cấp huyện, cấp tỉnh.

<sup>3</sup> Sản phẩm Mật ong Trường Sơn xã Trường Sơn; sản phẩm tinh bột sắn Long Giang của Công ty Long Giang Thịnh xã Vĩnh Ninh; sản phẩm Dưa hấu Hàm Ninh của HTX Hàm Hòa xã Hàm Ninh; sản phẩm Xúc xích thịt heo của cơ sở sản xuất Hà Thăng xã Vạn Ninh; sản phẩm rượu O Vĩnh xã Lương Ninh; sản phẩm Mực một nắng, sản phẩm Tôm Nôn khô của Công ty TNHH – XNK Trung Tâm xã Hải Ninh.

## 2. Ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp

Thực hiện chương trình hành động của BCH Đảng bộ huyện về ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, UBND huyện đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện. Trong lĩnh vực trồng trọt đã xây dựng mô thêm 01 mô hình trồng cây ăn quả có hệ thống tưới nhỏ giọt ở xã Vạn Ninh; đang triển khai mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ, kết hợp bao tiêu sản phẩm ở các xã Vạn Ninh, Duy Ninh, Xuân Ninh, Duy Ninh... . Lĩnh vực chăn nuôi đã và đang triển khai 03 mô hình nuôi lợn hữu cơ (115 con/mô hình) dùng các chế phẩm sinh học để ủ thức ăn và xử lý môi trường nuôi bước đầu cho kết quả tốt... . Lĩnh vực thủy sản nhiều cơ sở áp dụng thành công phương pháp nuôi tôm trong bể Composite và đang được nhân rộng, mô hình nuôi lươn trong bể xi măng không bùn, nuôi ốc Bươu đen ở Võ Ninh bước đầu cho kết quả khả quan... .Việc phát triển kinh tế- xã hội ở nông thôn được quan tâm, các cấp, các ngành, đang tích cực triển khai 03 Chương trình MTQG có hiệu quả nhờ đó đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được nâng lên. Các công trình nước sạch nông thôn đã và đang được quan tâm ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư, các thiết chế văn hóa, cơ sở vật chất trường học ngày càng đáp ứng tốt hơn cho người dân sinh hoạt và học tập, môi trường sống ngày càng xanh-sạch - đẹp - an toàn.

Tuy vậy, bên cạnh các kết quả đạt được, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thời gian qua còn một số tồn tại, hạn chế như cần khắc phục: việc tích tụ ruộng đất chậm; chưa có quy hoạch tổng thể cho phát triển nông nghiệp theo từng vùng sinh thái trên địa bàn huyện; ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp còn ít, liên kết trong sản xuất và bao tiêu sản phẩm đang nhỏ lẻ; chưa có mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái; phần lớn các sản phẩm OCOP quy mô còn quá nhỏ; chất lượng môi trường sống nông thôn có nơi chưa tốt, bị ảnh hưởng của khói bụi, chăn nuôi, rác thải... .

## II. LĨNH VỰC KINH TẾ - HẠ TẦNG:

### 1. Về công tác quy hoạch

Công tác tổ chức lập quy hoạch được Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo. Việc lựa chọn các đơn vị tư vấn lập quy hoạch đảm bảo các quy định pháp luật, trong đó ưu tiên lựa chọn các đơn vị tư vấn có năng lực mạnh như Viện quy hoạch xây dựng tỉnh. Công tác tổ chức thẩm định quy hoạch theo đúng quy định, đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của tỉnh đã được Sở Xây dựng thẩm định. Các quy hoạch thuộc thẩm quyền của huyện phê duyệt được phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định. Hồ sơ quy hoạch đã lấy đầy đủ ý kiến Khu dân cư, UBND huyện và các ngành chức năng theo phương pháp tổ chức hội nghị, đối với các quy hoạch có diện tích lớn ảnh hưởng rộng đến phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đã tiến hành lấy ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy, lấy ý kiến Ban chấp hành theo đúng quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ huyện.

Về quy hoạch chung: Đã phủ kín trên địa bàn huyện như Quy hoạch chung thành phố Đồng Hới và vùng phụ cận, trong đó có thị trấn Quán Hàu, xã Lương Ninh, Vĩnh Ninh (trừ phần phía Tây đường sắt); quy hoạch chung đô thị Dinh

Mười và vùng phụ cận (Võ Ninh, Gia Ninh, Hải Ninh) tỷ lệ 1/10 000; quy hoạch chung xã tỷ lệ 1/5 000 của 10 xã. Về quy hoạch phân khu: Tổng quy hoạch phân khu trên địa bàn huyện đạt 4.505,8ha/tổng diện tích 119.418,21 ha chiếm 3,77%.<sup>4</sup> Về quy hoạch chi tiết xây dựng: Tổng quy hoạch chi tiết trên địa bàn huyện đạt 3.337,71 ha/tổng diện tích 119.418,21 ha chiếm 2,79%, là tỷ lệ còn rất thấp<sup>5</sup>.

## 2. Về công tác quản lý quy hoạch

Công tác quản lý thực hiện theo quy hoạch xây dựng được cấp ủy Đảng, chính quyền huyện, phòng Kinh tế và Hạ tầng xác định là nhiệm vụ trọng tâm gắn công tác đầu tư các dự án theo hồ sơ quy hoạch được duyệt từng bước xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ nhằm tạo thuận lợi thu hút đầu tư. Công tác thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án được phòng kiểm tra chặt chẽ theo quy hoạch được phê duyệt. Thực hiện việc công bố, công khai và cung cấp thông tin quy hoạch theo quy định của pháp luật; lấy ý kiến tham gia của cộng đồng dân cư trong quá trình lập quy hoạch, bảo đảm vừa thể hiện tính dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước vừa góp phần quảng bá, giới thiệu quy hoạch thu hút đầu tư; ngăn ngừa và phát hiện sớm các trường hợp vi phạm quy hoạch.

Bên cạnh đó việc quản lý quy hoạch còn gặp một số khó khăn như: Việc quản lý quy hoạch tại các xã chưa chặt chẽ, công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện xây dựng, nâng cấp các tuyến đường giao thông đảm bảo bề rộng quy hoạch được duyệt còn gặp nhiều khó khăn.

## III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Nhìn chung công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực, hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước được tăng cường; các điểm nóng về ô nhiễm môi trường cơ bản đã được kiểm soát, xử lý; tình trạng ô nhiễm môi trường kéo dài tại một số cơ sở sản xuất đã được chấm dứt; ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân từng bước được nâng cao; các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã chú trọng đầu tư các công trình xử lý môi trường, kiểm soát ô nhiễm và bảo vệ môi trường, cụ thể:

### 1. Công tác xây dựng đề án vệ sinh môi trường

Từ năm 2008, UBND huyện chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng đề án thu gom rác thải sinh hoạt toàn huyện, sau hơn 10 năm triển khai thực hiện Đề án thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn đã đạt được kết quả sau: Đề án thu gom rác thải sinh hoạt triển khai được các tổ chức, hộ gia đình tham gia ủng hộ nhiệt tình; tình trạng môi trường khu vực thị trấn, nông thôn được cải thiện đáng

<sup>4</sup> Gồm đồ án quy hoạch phân khu khu vực phía Nam Đồng Hới, Quy hoạch phân khu khu vực phía Tây Nam Quán Hàu, Khu vực phụ cận phía Bắc đô thị Dinh Mười, Đô thị du lịch biển, khu vực phụ cận phía Tây Bắc đô thị Dinh Mười, đô thị Dinh Mười mở rộng, khu vực phụ cận phía Đông Nam đô thị Dinh Mười.

<sup>5</sup> Cụ thể: xã Hải Ninh: 2.220,9/3.826,61ha, đạt 58,04%; thị trấn Quán Hàu: 60,42/330,65ha, đạt 18,27%; xã Lương Ninh: 42,96/539,75 ha, đạt 7,96%; xã Võ Ninh: 142/2.170,75 ha, đạt 6,54%; xã Vĩnh Ninh: 314,29/4.975,15 ha, đạt 6,32%; xã Tân Ninh: 35/1.145,12 ha, đạt 3,06%; xã Gia Ninh: 76,99/2.852,11 ha, đạt 2,7%; xã Trường Xuân: 288,71/15.645,57ha, đạt 1,85%; xã Xuân Ninh: 35,7/826,49(ha), đạt 4,32%; xã Duy Ninh: 12,67/778,46 ha, đạt 1,63%; xã Hàm Ninh: 24,7/2010,71 ha, đạt 1,23%; xã Vạn Ninh: 32,37/2910,87 ha, đạt 1,11%; xã Hiền Ninh: 16,5/1.499,78 ha, đạt 1,1%; xã An Ninh: 13,5/1944,41 ha, đạt 0,69%; xã Trường Sơn: 21/77.961,78 ha, đạt 0,03%.

kê; có 14/15 xã, thị trấn đã ký hợp đồng với Ban Quản lý các Công trình Công cộng huyện trực tiếp thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đến tận hộ gia đình; Ban Quản lý các Công trình Công cộng huyện đã bố trí lịch thu gom cố định cho từng xã, với tần suất 3-4 lần/tháng (riêng thị trấn Quán Hàu 3 lần/tuần, xã Lương Ninh 02 lần/tuần); tổng lượng rác thải sinh hoạt thu gom bình quân khoảng 20-25 tấn/ngày, tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt bình quân đạt trên 90%; giá dịch vụ thu gom rác thải thực hiện theo Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh, tỷ lệ thu phí vệ sinh môi trường đạt trên 85%. Hiện nay, toàn bộ lượng rác trên địa bàn huyện được vận chuyển về Nhà máy xử lý rác của Công ty TNHH Phát triển dự án Việt Nam để xử lý; đến nay trên địa bàn huyện không còn rác thải sinh hoạt tồn đọng lâu ngày tại các điểm tập kết tạm của xã, thị trấn. Tuy nhiên, hiện nay lực lượng, phương tiện, thiết bị thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt của BQL các CTCC huyện chưa đáp ứng nhu cầu vận chuyển cho 14/15 xã, thị trấn nên việc thu gom, vận chuyển chỉ thực hiện 3-4 lần/tháng làm tồn đọng lâu ngày tại hộ gia đình, các điểm tập kết tạm, nhất là thời điểm lễ, tết đã gây ô nhiễm môi trường, làm ảnh hưởng đến sản xuất, sinh hoạt của người dân.

*Công tác quản lý nước thải sản xuất, sinh hoạt của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn:* Hàng năm Sở TNMT và phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch kiểm tra chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường các cơ sở kịp thời phát hiện các sai phạm để chấn chỉnh, xử lý theo đúng quy định.

## **2. Đẩy mạnh việc cấp đổi GCNQSD đất ở các xã tỷ lệ còn thấp:**

Nhằm đẩy mạnh việc cấp đổi GCNQSD đất ở các xã tỷ lệ còn thấp, UBND huyện ban hành Công văn số 351/UBND-TNMT ngày 26/4/2021 về việc cấp đổi GCNQSD đất trong trường hợp diện tích tăng thêm so với GCNQSD đất đã cấp ranh giới thửa đất có thay đổi gửi UBND các xã, thị trấn. Theo đó, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tham mưu UBND huyện thực hiện cấp đổi GCNQSD đất cho các trường hợp với toàn bộ diện tích thửa đất đã được đo đạc lại bản đồ địa chính phê duyệt đúng thẩm quyền và ghi rõ diện tích sử dụng theo hiện trạng theo hướng dẫn của sở TNMT để quản lý theo dõi khi hộ chuyên mục đích đúng quy định. *Trường hợp thửa đất lập bản đồ có sai sót hoặc hiện trạng sử dụng đất có sai khác so với bản đồ địa chính được duyệt thì theo chức năng ngành, địa phương, người sử dụng đất kiến nghị chỉnh lý thửa đất theo quy định để cấp GCNQSD đất đúng quy định hiện hành.*

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện việc giải quyết cấp đổi GCNQSD đất cho 664 trường hợp theo nhu cầu của người dân được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục hành chính và quy định pháp luật. Những hồ sơ trả không đủ điều kiện đều nêu rõ lý do và hướng dẫn giải quyết. Thời gian tới, UBND huyện sẽ chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường giải quyết cấp đổi GCNQSD đất cho người dân có nhu cầu theo thủ tục hành chính, thuộc thẩm quyền.

## **3. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản**

UBND huyện ban hành Công văn số 240/UBND-TNMT ngày 30/3/2022,

1063/UBND-TNMT ngày 26/9/2022 nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện. UBND huyện đã quyết định cấp hỗ trợ kinh phí cho UBND xã thực hiện công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác cát sỏi lòng sông trái phép.

Tham gia Đoàn liên ngành kiểm tra, xử lý vi phạm về khai thác, vận chuyển, tập kết cát, sỏi trái phép trên tuyến sông Long Đại, các mỏ khoáng sản, đất san lấp trên địa bàn huyện<sup>6</sup>. Phối hợp với Đoàn Thanh tra tỉnh thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực khai thác tài nguyên, khoáng sản (cát, đất san lấp, đá xây dựng, cát, sạn lòng sông) của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện. Qua thanh tra đã xử phạt tiền và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp đối với 02 tổ chức với số tiền 1.448 triệu đồng.

#### **4. Giải quyết các vấn đề còn nổi cộm như vấn đề môi trường khu vực Áng Sơn, các khu dân cư trường xuân, khu công nghiệp Tây Bắc Quán Hàu...**

*Liên quan đến vấn đề môi trường tại các khu dân cư xã Trường Xuân:* Thời gian qua, trên địa bàn xã Trường Xuân có nhiều ý kiến phản ánh về việc hoạt động khai thác, vận chuyển đá gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng tới sức khỏe, cuộc sống của nhân dân trên địa bàn. Qua kiểm tra các nội dung phản ánh kết quả như sau: trên địa bàn thị hiện có 05 mỏ đá, đã cấp cho 04 công ty, gồm: Công ty TNHH vận tải và thương mại Hòa Phát, Công ty TNHH Thục Linh, Công ty TNHH Tổng công ty Thế thịnh và Công ty CP xây dựng và tư vấn Bình Lợi. Trong những năm qua tình trạng khai thác vận chuyển đá của các mỏ đá trên địa bàn xã Trường Xuân đã làm lún, vỡ mặt đường, gây bụi cuốn theo phương tiện vận tải, phát tán vào môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe, cuộc sống của nhân dân xung quanh khu vực đường vận chuyển. UBND huyện chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường đã nhiều lần phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra yêu cầu các đơn vị thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đặc biệt phun nước làm ẩm tại các khu vực chế biến và tuyến đường vận chuyển để hạn chế bụi cuốn theo phương tiện phát tán vào dân cư. Để hoạt động khai thác mỏ đá và vận chuyển sản phẩm khai thác tại xã Trường Xuân được hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng tới đời sống, sinh hoạt của người dân cũng như việc đảm bảo cung cấp nguyên liệu cho phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh trật tự, UBND huyện đã đầu tư tuyến đường tránh sau khu du lịch núi Thần Đinh. Hiện nay, tuyến đường tránh sau khu du lịch núi Thần Đinh đã hoàn thành đi vào sử dụng đảm bảo quá trình vận chuyển sản phẩm khai thác mỏ và các hoạt động vận chuyển khác trong khu vực hạn chế ảnh hưởng tới đời sống và sinh hoạt của người dân trên địa bàn.

*Liên quan đến vấn đề môi trường tại khu vực Áng Sơn:* Thời gian qua, 15 hộ thôn Áng Sơn kiến nghị các nhà máy xi măng trên địa bàn thôn Áng Sơn hoạt động gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân.

Để giải quyết kiến nghị của công dân, UBND tỉnh đã quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra thực tế công tác bảo vệ môi trường tại

<sup>6</sup> Năm 2022, Đoàn liên ngành, Công an huyện chủ trì đã tổ chức xử lý vi phạm hành chính 18 vụ/18 đối tượng với số tiền 508 triệu đồng. Công an huyện khởi tố vụ án, khởi tố bị can 01 đối tượng ở xã Xuân Ninh vì đã có hành vi khai thác cát lòng sông trái phép về tội vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên.

nhà máy xi măng Vạn Ninh và nhà máy xi măng Áng Sơn; khảo sát, quan trắc môi trường tại khu dân cư thôn Áng Sơn, kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí (bụi, khí độc: CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>) khu vực dân cư chưa có dấu hiệu bị ô nhiễm so với quy chuẩn cho phép. Tuy nhiên, qua kiểm tra, khảo sát thực tế cho thấy, trong quá trình hoạt động hàng ngày hai Công ty sử dụng lượng lớn xe ô tô tải vận chuyên nguyên vật liệu sản xuất cho nhà máy và vận chuyển sản phẩm đi tiêu thụ trên đoạn đường từ cổng Nhà máy đến đường Hồ Chí Minh và đường tỉnh lộ 10 có phát sinh bụi cuốn. Mặc dù hai Công ty đã phối hợp sử dụng xe bồn để tưới đường, xe hút bụi để giảm thiểu bụi phát sinh và bố trí công nhân quét dọn thu gom bụi rơi vãi. Tuy nhiên, đây là tuyến đường có sự tham gia vận chuyển của nhiều đơn vị (đặc biệt là các đơn vị khai thác mỏ...), trước đây mặt đường bị sụt lún, hư hỏng nhiều chỗ (nay đã được thi công khắc phục), bụi phát sinh tích lũy lâu ngày, trong điều kiện thời tiết khô hanh gây bụi cuốn khi có phương tiện vận chuyển đi qua, kết hợp với phát tán bụi ngang từ sân bãi, đường nội bộ và ở một số khâu sản xuất của Nhà máy xi măng Áng Sơn thuộc Công ty Cổ phần COSEVCO 6 đã ít nhiều ảnh hưởng đến môi trường sống của người dân xung quanh. Vì vậy, kiến nghị của các hộ dân sống gần các nhà máy xi măng vẫn mong muốn UBND tỉnh có phương án hỗ trợ để được di dời đến nơi ở mới là có cơ sở.

Ngày 28/8/2022, UBND huyện đã tổ chức làm việc với các hộ dân thôn Áng Sơn, UBND xã Vạn Ninh, các ngành, các đơn vị có liên quan và các nhà máy xi măng giải quyết kiến nghị các hộ dân. Tại buổi làm việc, UBND huyện đã thông tin cho các hộ dân về kết quả thực hiện các nội dung công việc như: triển khai dự án khu tái định cư; thực hiện các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường ... Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị chức năng, các nhà máy xi măng triển khai thực hiện các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn giao thông đối với tuyến đường đi qua nhà máy xi măng.

Về triển khai xây dựng Khu tái định cư và kế hoạch bố trí tái định cư: Để tạo điều kiện cho các hộ dân có nguyện vọng di dời, tái định cư do ảnh hưởng của Nhà máy xi măng Vạn Ninh, UBND huyện đã triển khai các bước về thủ tục đầu tư để xây dựng khu tái định cư Áng Sơn, được Sở Xây dựng phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình, đang trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

*Về bố trí tái định cư:* Ngày 08/9/2022, UBND huyện cùng các ngành liên quan, UBND xã Vạn Ninh đã tổ chức họp bàn phương án tái định cư cho các hộ dân có nguyện vọng di dời đến nơi ở mới. Đã giao cho UBND xã Vạn Ninh tổ chức làm việc với các hộ dân để hướng dẫn các hộ đăng ký, thực hiện thủ tục để thu hồi, giao đất tái định cư theo quy định.

*Về thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường:* UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, đơn vị có liên quan thường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của các nhà máy xi măng theo đúng quy định; giao UBND xã Vạn Ninh phối hợp UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể xã tăng cường công tác tuyên truyền, vận động những hộ dân có liên quan không có các hành động quá khích, không tụ tập đông người, gây mất an ninh, trật tự, cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp và lưu thông trên địa bàn; Công an huyện đã thực hiện phương án điều tiết, phân luồng giao thông phù hợp

với tuyến đường đi qua các nhà máy xi măng, hạn chế lượng xe tải vận chuyển qua tuyến đường dân sinh gây khói bụi, ảnh hưởng môi trường sống của các hộ dân đồng thời triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; yêu cầu các nhà máy xi măng thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện các biện pháp khắc phục, bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được duyệt; thường xuyên tưới nước, phun ẩm làm vệ sinh đối với tuyến đường đi qua, nâng cấp công nghệ sản xuất.. hạn chế bụi phát sinh và tiếng ồn ảnh hưởng đến người dân sinh sống quanh khu vực nhà máy.

*Liên quan đến môi trường tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp Tây Bắc Quán Hâu:* Hiện tại, KCN Tây Bắc Quán Hâu có 02 dự án đầu tư và đi vào hoạt động, được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. Chủ dự án đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, chất thải theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã phê duyệt, quá trình hoạt động Các dự án đầu tư thuộc các ngành nghề sản xuất gạch tuynel và sản xuất gia công hàng may mặc. Với tính chất các cơ sở sản xuất kinh doanh đang hoạt động tại KCN Tây Bắc Quán Hâu thì các nguồn gây ô nhiễm môi trường chính như nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp, chất thải rắn công nghiệp, khí thải, chất thải nguy hại ... các chủ dự án, cơ sở đã lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ cho thấy chất lượng môi trường tại KCN Tây Bắc Quán Hâu chưa có dấu hiệu ô nhiễm, nồng độ các chất thải nằm trong giới hạn cho phép theo các quy chuẩn hiện hành.

### **5. Tăng cường chỉ đạo, quản lý công tác đấu giá, quy trình thủ tục sau khi trúng đấu giá hoàn thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

*Về tăng cường chỉ đạo, quản lý công tác đấu giá quyền sử dụng đất:* Vừa qua, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đạt kết quả, góp phần bổ sung nguồn thu lớn cho ngân sách địa phương. UBND huyện chỉ đạo các đơn vị liên quan, đơn vị được giao tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện nghiêm quy định về trình tự thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

Đối với các đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất được lựa chọn. Để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quy trình thực hiện công tác đấu giá tài sản, UBND huyện yêu cầu đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc bán đấu giá tuân thủ nghiêm túc từ khâu đăng thông tin công khai bằng các hình thức theo quy định của Luật Đấu giá tài sản. Yêu cầu đơn vị tổ chức cuộc bán đấu giá thực hiện niêm yết Quy chế và thông báo công khai việc đấu giá được tiến hành ngay sau khi ký hợp đồng dịch vụ, đồng thời thông báo công khai minh bạch trên phương tiện thông tin đại chúng như: Đài phát thanh truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình, đồng thời niêm yết tài sản theo quy định tại Điều 35 của Luật đấu giá tài sản và pháp luật có liên quan. Ngoài ra còn thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thông tin kịp thời đến được với nhiều người, khuyến khích đông đảo những người có nhu cầu mua tài sản tham gia đấu giá, nâng cao tính cạnh tranh trong đấu giá nhằm bán được tài sản với giá cao nhất.

Chính nhờ thực hiện các trình tự thủ tục đấu giá theo đúng quy định, công khai, minh bạch nên đa số các khách hàng khi tham gia đấu giá đã thực hiện tốt

quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia đấu giá, chấp hành nghiêm quy định của pháp luật, quy chế cuộc đấu giá do đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá ban hành, phần nào đảm bảo tốt an ninh trật tự tại các cuộc đấu giá trên địa bàn huyện thời gian qua. Nhìn chung các cuộc đấu giá tại huyện Quảng Ninh không có hiện tượng có kết quả trúng đấu giá cao bất thường, gấp nhiều lần so với giá khởi điểm, làm ảnh hưởng đến mặt bằng giá đất, nhà ở, bất động sản trên địa bàn tỉnh.

*Quy trình thủ tục sau khi trúng đấu giá hoàn thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:* Căn cứ Điều 14 của Thông tư số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/04/2015 quy định:

1. Sau khi đã nhận được chứng từ nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất của người trúng đấu giá, cơ quan tài nguyên và môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất theo quy định tại Điểm d Khoản 5 Điều 68 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

2. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trúng đấu giá, cơ quan tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có đất đấu giá, tổ chức thực hiện bàn giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân đã trúng đấu giá quyền sử dụng đất; chỉ đạo đơn vị có liên quan.

Tại Điểm d Khoản 5 Điều 68 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ:

d) Sau khi người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, cơ quan tài nguyên và môi trường trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận, ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất; tổ chức giao đất trên thực địa và trao Giấy chứng nhận; chỉ đạo cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai; hồ sơ địa chính.

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp đủ tiền theo đúng yêu cầu thì cơ quan tài nguyên và môi trường trình UBND cấp có thẩm quyền hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá.

#### **IV. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH: Về công tác thu ngân sách và thu thuế**

Năm 2022, UBND tỉnh giao huyện Quảng Ninh thu ngân sách 463 tỷ đồng, trong đó thu cân đối chi thường xuyên 83 tỷ đồng, thu tiền sử dụng đất 380 tỷ đồng. UBND huyện tham mưu HĐND huyện giao thu ngân sách huyện 550 tỷ đồng, tăng 18% so với dự toán tỉnh giao.

Kết quả thực hiện tổng thu ngân sách ước thực hiện năm 2022 đạt 672 tỷ/550 tỷ đạt 122% so dự toán HĐND huyện giao, các khoản thu cụ thể sau:

## 1. Nguồn thu cân đối chi thường xuyên

Phối hợp với Chi cục Thuế khu vực Đồng Hới - Quảng Ninh và UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan rà soát các khoản thu ngay từ đầu năm để tăng cường bám sát thu các sắc thuế. Tính đến ngày 31/12/2022 tổng thu ngân sách trên địa bàn 205 tỷ đồng/83 tỷ đồng đạt 246 %. <sup>7</sup>

Phối hợp Chi cục thuế tăng cường thu thuế vãng lai tại các dự án trọng điểm xây dựng trên địa bàn huyện mà các công ty thi công nộp thuế ngoài địa bàn tỉnh.

Phối hợp Chi cục thuế cùng UBND các xã thị trấn xác định giá đất mua bán chuyển nhượng sát đúng giá thị trường chống thất thu thuế lệ phí trước bạ.

## 2. Nguồn thu tiền sử dụng đất

### 2.1.1. Kết quả thu tiền sử dụng đất ước đến 31/12/2022

Phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành định giá, thẩm định giá các khu đất đã đầu tư cơ bản hoàn thiện năm 2021 và những dự án triển khai thực hiện năm 2022, đầy đủ tính pháp lý<sup>8</sup>. Các khu đất nhỏ lẻ trong khu dân cư xã Xuân Ninh, Tân Ninh, Hiền Ninh, Trường Sơn, Trường Xuân, Gia Ninh... Tính đến ngày 31/12/2022 tổng thu tiền sử dụng đất đạt 467,5 tỷ/467 tỷ đạt 100,1 % so dự toán huyện giao, Trong đó: Thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp huyện hưởng (Đã trừ ghi thu ghi chi đầu tư hạ tầng PTQĐ là 179,2/164,9 đạt 108,7%).

### 2.1.2. Giải pháp trong thời gian tới

Tập trung rà soát các khu đất nằm trong vùng Trung tâm đô thị Dinh Mười đã có quy hoạch chi tiết để thực hiện các dự án phát triển quỹ đất của huyện, hoàn chỉnh pháp lý triển khai đấu thầu thi công sớm định giá đất tăng tỷ lệ nguồn thu đã được HĐND tỉnh thông qua cơ chế đặc thu vùng Đô thị Dinh Mười. Bên cạnh đó phối hợp với các phòng ban liên quan tham mưu UBND huyện, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong khuôn khổ pháp luật quy định để thu hút các nhà đầu tư quan tâm thực hiện các dự án nhà ở đô thị trong Vùng Đô thị Dinh Mười và vùng phụ cận mà nhà đầu tư quan tâm.

Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai đẩy nhanh thủ tục pháp lý để triển khai đấu thầu các dự án đủ tính pháp lý, triển khai các dự án tái định cư và khu dân cư sau khi di dời các hộ dân bị ảnh hưởng thu hồi đất thuộc diện tái định cư rồi tiến hành triển khai đấu. Phối hợp UBND các xã, thị trấn và các phòng ban rà soát các lô đất nhỏ lẻ trong khu dân cư để hoàn thiện thủ tục pháp lý triển khai đấu tăng nguồn thu đặc biệt các khu đất có giá trị sinh lời cao như Dinh mười 2; Dinh mười 3 xã Gia Ninh và một số xã lân cận.

<sup>7</sup> Trong đó thu các khoản thuế cụ thể sau: Lệ phí trước bạ 29,2/31 tỷ đạt 94,1%, thuế CTN ngoài quốc doanh 16,8/18 tỷ đạt 93,3%, thu hoa lợi công sản 7,2/3,94 tỷ đạt 182%; Thu tiền cấp quyền khoáng sản 2,5/1,08 tỷ đạt 248%; Thuế thu nhập cá nhân 16,8/6,5 đạt 258,4%; Phí lệ phí 6,07/3,9 tỷ đạt 155,6%; Tiền thuê đất 113,2 tỷ/12,85 tỷ đạt 880%; Thu khác 5,8/3,46 tỷ đạt 167,6%.

<sup>8</sup> Khu đất đồng Mụ Rượng xã Lương Ninh, 34 lô đất FLC giai đoạn 2; đất ở khu Đồng Rộc xã Vĩnh Ninh giai đoạn 2, dự án OM 411 Võ Ninh

Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh cho chủ trương đấu giá các cơ sở nhà đất của các đơn vị không có nhu cầu sử dụng theo Nghị Định 167. UBND huyện chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các ban cấp tỉnh, huyện tham mưu UBND huyện, xây dựng phương án đấu giá các thửa đất nhằm tăng thu ngân sách chống lãng phí trong sử dụng đất như trụ sở Đội thuế Dinh Mười, Đội thuế xã Hiền Ninh, Trạm bảo vệ thực vật Khe Dinh Thủy xã Võ Ninh; Trụ sở Ban quản lý công cộng huyện.....Phối hợp Ban Quản lý Dự án Đầu tư và PTQĐ huyện cùng các phòng ban liên quan hoàn thiện thủ tục pháp lý triển khai đấu giá các khu đất dịch vụ thương mại tại các dự án phát triển quỹ đất của huyện<sup>9</sup>. Phối hợp các ban ngành cấp tỉnh đẩy nhanh tiến độ, tính pháp lý các nhà đầu tư quan tâm dự án đầu tư nhà ở đô thị, để sớm triển khai nộp tiền đấu đất thu từ đất nhà ở thương mại. Phối hợp với các ban ngành cấp tỉnh, phòng ban cấp huyện hoàn chỉnh thủ tục pháp lý đấu đất của các dự án dịch vụ thương mại khi có Quyết định của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tăng nguồn thu.

### 3. Về kết quả thực hiện đầu tư công năm 2022

Năm 2022, HĐND huyện phân bổ nguồn vốn đầu tư công 184,577 tỷ; Trong đó: Nguồn vốn ngân sách tập trung 19,677 tỷ, nguồn tiền sử dụng đất 164,9 tỷ phân bổ bố trí vốn các công trình theo niên độ khởi công năm 2020 và các công trình năm 2021 là 61,177 tỷ đồng; đầu tư mới khởi công năm 2022: 86,7 tỷ đồng/ 71 công trình. Tính đến ngày 31/12/2022, các công trình khởi công mới năm 2022 triển khai thi công 70 công trình, 01 công trình vướng quy hoạch không phê duyệt triển khai là Tuyên điện sáng Dinh mười đi bãi tắm Tân Định xã Hải Ninh.

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công ước đến cuối năm 2022 là 184,7/184,7 tỷ đạt 100% nguồn vốn bố trí (*Bao gồm nguồn vốn thu hồi không giải ngân trong năm 2022 để bố trí các công trình theo niên độ và công trình có khối lượng triển khai năm 2022 vượt khối lượng*)

### 4. Công tác đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế và thu hồi nợ đọng

*Công tác đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế:*

Đến thời điểm 30/11/2022, Chi cục Thuế đã ban hành 14.404 thông báo tiền nợ thuế gửi NNT; Thu thập thông tin để ban hành 98 Quyết định cưỡng chế nợ thuế<sup>10</sup>.

*Tình hình thu hồi nợ thuế:* Ước kết quả tổng nợ thuế thu được trong năm là: 10.933.342.914 đồng<sup>11</sup>.

*\* Tình hình nợ thuế:* Ước tính đến ngày 31/12 /2022 tổng nợ thuế ước là: 2.760.000.000 đồng, giảm 1.533.631.691 đồng tương ứng với tỉ lệ giảm 35,72% so với thời điểm 31/12/2021. Giảm 120.959.948 đồng tương ứng với tỉ lệ giảm 4.2% so với thời điểm 30/06/2022.

<sup>9</sup> Dự án Bắc FLC; Bắc Ninh 1; Đồng Hạng; OM 411 Võ Ninh.....

<sup>10</sup> Cưỡng chế bằng biện pháp thông báo ngừng sử dụng hóa đơn có 12 quyết định với tổng số tiền cưỡng chế là: 472.778.661 đồng. Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền qua tài khoản ngân hàng có 86 quyết định với tổng số tiền cưỡng chế là: 2.751.203.663 đồng.

<sup>11</sup> Thu nợ của năm trước chuyển sang là: 1.406.938.193 đồng. Số thu nợ trong năm là: 9.526.404.721 đồng. Số thu nợ từ cưỡng chế là: 670.311.695 đồng)

*\* Công tác khoanh, xóa nợ:*

Thực hiện Nghị quyết số 94/2019/QH14 và Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 về việc khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp tiền thuế đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách Nhà nước<sup>12</sup>.

*\* Đối với khoản nợ tiền thuế đất của Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến:*

Tổng số tiền thuế nợ, tiền chậm nộp đến ngày 30/11/2022 là: 62.334.308.723 đồng. Trong năm Chi cục đã nhiều lần đôn đốc công ty nộp số tiền nợ vào ngân sách nhà nước bằng các hình thức gọi điện thoại và gửi e mail cho đơn vị, đã ban hành 08 lượt thông báo tiền thuế nợ mẫu 07/QLN gửi đơn vị; Đã ban hành Quyết định cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền qua tài khoản ngân hàng gửi các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh; Chi cục đã chuyển hồ sơ cưỡng chế bằng biện pháp thông báo ngừng sử dụng hóa đơn lên Cục thuế tỉnh Quảng Bình để xử lý.

Tuy nhiên, do khó khăn về tài chính và chưa được sự cho phép của UBND tỉnh trong việc chuyển quyền sử dụng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng cho người dân tự đầu tư xây dựng nhà ở cho nên đến hiện tại giai đoạn 2 của dự án chưa thể tiến hành dẫn đến thiếu hụt nguồn vốn và các khoản phải nộp của công ty. Công ty đã gửi công văn số 02/2022/CV-VT về việc đề nghị gia hạn thời gian nộp tiền sử dụng đất dự án khu nhà ở thương mại thôn Hà Thiệp – Bắc Ninh để xin gia hạn thời gian nộp tiền sử dụng đất và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước và cam kết sẽ nộp dần đầy đủ số tiền thuế nợ trên.

### **5. Những giải pháp trong thời gian tới để thực hiện thu hồi và xử lý các khoản nợ đọng thuế trên địa bàn huyện quản lý đạt hiệu quả**

Phối hợp Chi cục thuế triển khai giao chỉ tiêu thu nợ cụ thể cho từng người, Lãnh đạo Chi cục Thuế phụ trách theo từng lĩnh vực, Đội trưởng, từng cán bộ đội thuế. Tiến hành mời làm việc trực tiếp với từng DN có khoản nợ lớn kéo dài, để thu hồi kịp thời số tiền nợ đọng thuế vào NSNN và không để phát sinh nợ mới. Chỉ đạo, giám sát việc phân loại tiền thuế nợ, theo các tiêu chí phân tích nợ thuế, đảm bảo việc phân loại phải đầy đủ hồ sơ, phản ánh đúng bản chất của khoản tiền thuế nợ, của từng trường hợp nợ thuế. Tăng cường công tác phối hợp với Kho bạc Nhà nước, các tổ chức tín dụng, ngân hàng và các cơ quan ban ngành liên quan để thực hiện triệt để các biện pháp cưỡng chế nợ thuế. Tập trung thu, nhất là thuế tồn đọng, các dự án thương mại, dịch vụ, nhà ở thương mại. Có giải pháp mạnh, đúng chính sách Pháp luật đối với các đơn vị có số nợ lớn còn chây ỳ, kéo dài, trong đó đặc biệt quan tâm đối với Công ty TNHH Xây dựng Việt Tiến đang nợ tiền sử dụng đất dự án trên địa bàn xã Võ Ninh.

Phối hợp Chi cục thuế rà soát các trường hợp thuộc diện cưỡng chế, kiên quyết thực hiện cưỡng chế nợ thuế, công khai thông tin NNT chây ỳ nợ thuế,

<sup>12</sup> Khoanh nợ theo Nghị quyết 94: Số hộ: 340 hộ kinh doanh với số tiền: 116.290.917 đồng. Khoanh nợ theo Luật QLT số 38: Số DN: 24 Đơn vị với số tiền khoanh là: 66.864.598; Số hộ: 361 hộ kinh doanh với số tiền: 241.976.537 đồng.

không nộp tiền thuế đúng hạn lên báo, đài, Website của ngành, loa phát thanh xã, thị trấn theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế. Tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện cưỡng chế thu hồi nợ đọng thuế của các Đội thuế, cán bộ thuế. Phối hợp Chi cục thuế tổ chức rà soát các khoản nợ không còn đối tượng để thu, không có khả năng thu hồi để thu thập và lập hồ sơ để khoan tiền thuế nợ; các trường hợp không thuộc đối tượng xử lý nợ, tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xử lý nợ thuế.

## V. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

### 1. Về công tác GPMB các Dự án

Thời gian vừa qua, UBND huyện đã chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ công tác GPMB các công trình, dự án trên địa bàn huyện. Trong đó tập trung chỉ đạo quyết liệt các dự án trọng điểm như: Dự án xây dựng công trình Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 và Dự án Đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3. Cụ thể:

#### 1.1. Kết quả thực hiện GPMB Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

##### 1.1.1. Khối lượng giải phóng mặt bằng thực hiện

Tổng chiều dài các dự án thành phần: 20,92 km và diện tích chiếm dụng của dự án qua địa phận của huyện: 181,758 ha. Tổng số hộ dân, tổ chức bị thu hồi đất: 201 hộ, 15 tổ chức; 65 hộ nhận khoán cây trồng, 110 hộ có lăng mộ. Số hộ phải tái định cư 30 hộ TĐC/34 số hộ đất ở. Đang áp giá, lập phương án BTHT: 18,9km/20,92km (đạt 90,34%).

1.1.2. Công tác bố trí vốn, giải ngân: Hiện nay các dự án đã bố trí vốn năm 2022 là: Dự án thành phần đoạn Bùng - Vạn Ninh: 165,0 tỷ đồng; Dự án thành phần đoạn Vạn Ninh - Cam Lộ: 13,0 tỷ đồng. Hiện nay, mới giải ngân gần 30 tỷ đồng, UBND huyện đã có văn bản đề nghị giảm nguồn vốn bố trí năm 2022 là 110 tỷ đồng.

##### 1.1.3. Khó khăn, vướng mắc

Qua nhận mốc GPMB thì trong phạm vi GPMB có nhiều lăng mộ bị ảnh hưởng. Hiện tại trên tuyến có 1.506 ngôi mộ bị ảnh hưởng di dời, trong đó có nhiều mộ mới chôn < 3 năm (liên quan các xã có nhiều lăng mộ như: Hàm Ninh, Xuân Ninh, Hiền Ninh).

Công tác đầu tư xây dựng các khu tái định cư mất nhiều thời gian và thủ tục: Hiện nay đang trình thẩm định dự án.

Trên tuyến liên quan di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật như: Đường dây 500kV, Đường dây 220kV, Đường dây 110kV, hệ thống điện hạ thế, hệ thống điện dân sinh, hệ thống viễn thông, thông tin, hệ thống cấp nước sản xuất, nước sinh hoạt, Bãi rác huyện, Nhà văn hoá thôn và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác bị ảnh hưởng.

Qua kiểm kê có hộ Nguyễn Hữu Long ở thôn Xuân Dục 1, xã Xuân Ninh

có đất thu hồi, nhà ở cách ranh GPMB 0,9m, hộ đề nghị thu hồi toàn bộ thửa đất và bồi thường toàn bộ nhà ở ngoài phạm vi GPMB để di dời, tái định cư.

## **1.2. Kết quả thực hiện GPMB Đường Ven biển và cầu Nhật Lệ 3**

### **1.2.1. Khối lượng giải phóng mặt bằng thực hiện**

Tổng chiều dài tuyến qua địa bàn huyện Quảng Ninh là 11,74 km, đi qua địa bàn xã Hải Ninh. Tổng số hộ/tổ chức bị ảnh hưởng là: 50 đối tượng, bao gồm 46 hộ và 04 tổ chức. Tổng diện tích đất dự kiến cần thu hồi là: 236.600,3m<sup>2</sup>. Đã hoàn thành thông báo thu hồi đất được 03 đợt với diện tích thu hồi 236.600,3/236.600,3m<sup>2</sup> tổng diện tích (đạt 100%).

### **1.2.2. Công tác giải ngân**

Đã hoàn thành chi trả 3 đợt cho số hộ, tổ chức là 23/36 tổng số hộ, tổ chức được phê duyệt. Tổng số tiền đã chi trả là: 2.610.548.000 đồng/2.803.560.000 đồng tổng số tiền đã phê duyệt.

### **1.2.2. Khó khăn, vướng mắc**

Công tác rà soát phần tài sản của các hộ nuôi trồng thủy sản thuộc phạm vi GPMB còn phức tạp, UBND huyện đang chỉ đạo các ngành, UBND xã Hải Ninh rà soát, báo cáo cụ thể việc tạo lập các tài sản hồ tằm để xem xét xử lý bàn giao mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật.

Việc di dời lảng mộ, đến nay các hộ vẫn chưa nhận tiền do chưa xem được ngày cất bốc và các hộ có ý kiến về đơn giá bồi thường mô mã quá thấp, không đủ chi phí di dời.

Công tác đầu tư xây dựng các khu tái định cư mất nhiều thời gian và thủ tục: Hiện nay đang trình thẩm định dự án.

Thời gian tới, hội đồng đền bù GPMB huyện, Ban quản lý dự án huyện tiếp tục khẩn trương tháo gỡ các khó khăn vướng mắc để đền bù GPMB sớm bàn giao mặt bằng cho các Chủ đầu tư thực hiện Dự án.

## **2. Về quản lý chất lượng cũng như tiến độ các công trình trên địa bàn**

UBND huyện đã tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành các công trình. Đồng thời chỉ đạo thực hiện thủ tục hồ sơ trình duyệt các công trình xây dựng mới, tăng cường phối hợp với các sở, ngành, phòng ban quản lý về chuyên môn tháo gỡ vướng mắc, hoàn thành công tác thẩm định, phê duyệt để kịp thời tổ chức đấu thầu, thi công. Bên cạnh đó, chỉ đạo thực hiện song song công tác trích đo, GPMB đảm bảo thuận lợi cho việc bàn giao mặt bằng thi công theo kế hoạch. Đối với các công trình trọng điểm, cấp bách, chú trọng, ưu tiên thực hiện, tích cực bám sát, phối kết hợp để hoàn thành các thủ tục, sớm triển khai thi công công trình.

Công tác quản lý, giám sát chất lượng công trình luôn được quan tâm chỉ đạo. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, đánh giá kết quả thực hiện các công trình, góp phần phát huy hiệu quả của nguồn vốn đầu tư. Vì vậy, UBND huyện chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện thường xuyên quán triệt các bộ phận

kỹ thuật nâng cao tinh thần trách nhiệm, không ngừng bồi dưỡng, học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác, kỹ năng nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao. Chỉ đạo giám sát chặt chẽ quá trình thi công theo đúng thiết kế, kiểm soát nguồn vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng, kịp thời xử lý kỹ thuật khi có sự cố, phối hợp với các đơn vị tổ chức nghiệm thu khối lượng, kiểm tra hiện trường, chất lượng công trình theo quy định. Do đó, tiến độ thực hiện, chất lượng công trình cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra. Ngoài ra, thực hiện tốt công tác tư vấn, tham mưu hồ sơ thủ tục, hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát các công trình do các xã chủ đầu tư,

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, yếu tố khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến kết quả thực hiện và giải ngân các công trình, dự án. Một số đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công năng lực còn hạn chế. Công tác phối hợp trong việc xử lý vướng mắc giữa các đơn vị chưa chặt chẽ, nên thủ tục trình duyệt các công trình khởi công năm 2022 còn chậm, một số công trình phải điều chỉnh chủ trương đầu tư; Đội ngũ cán bộ kỹ thuật thực hiện nhiều nhiệm vụ nên công tác giám sát hiện trường đôi lúc chưa thường xuyên. Công tác GPMB cũng gặp không ít khó khăn do một số hộ dân không đồng thuận với chế độ, chính sách bồi thường, hỗ trợ của Nhà nước, yêu cầu theo giá thị trường... Ngoài ra, sai lệch diện tích, công tác quy chủ chưa chính xác phải điều chỉnh, kéo dài thời gian giải quyết.

Với những lý do khách quan, chủ quan trên nên kết quả thực hiện, tiến độ thi công, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn 2022 từ đầu năm đến nay còn chậm, chưa đạt so với mục tiêu đề ra. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thời gian tới UBND huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ tập trung hoàn thành việc đấu thầu, triển khai thi công các công trình đầu tư công năm 2022, đôn đốc hoàn thành các công trình chuyển tiếp, công trình khởi công mới năm 2022. Quyết liệt trong công tác chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát chặt chẽ chất lượng công trình, nhất là trong mùa mưa bão đảm bảo tiến độ và phân đấu giải ngân hết kế hoạch vốn 2022.

Tập trung đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công để hoàn thành các công trình trước mùa mưa bão và đảm bảo chất lượng công trình, cố gắng đến 31/12/2021 tỷ lệ giải ngân đạt theo kế hoạch đề ra.

## **VI. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**

### **1. Công tác tổ chức, chỉ đạo**

Từ đầu năm đến nay, UBND huyện đã có nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn huyện<sup>13</sup>.

<sup>13</sup> Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho đối tượng từ 5 đến dưới 12 tuổi, 12 đến dưới 17 tuổi, 18 tuổi trở lên tại các điểm tiêm trường học, Trung tâm Y tế và Bệnh viện; Kế hoạch tiêm lưu động tại nhà cho các đối tượng bị bệnh nền, bị liệt, già yếu và các trường hợp khác không có khả năng đến các điểm tiêm chủng tập trung để tiêm. Chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện tham mưu xây dựng 05 kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tại xã Trường Sơn, đặc biệt triển khai được các điểm tiêm lưu động tại các bản xa như Ploang, Zin Zin, Hôi Ráy, Nước Đắng. Xây dựng kế hoạch triển khai Lễ phát động tiêm vắc xin mũi 3, 4 cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn huyện. Chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện phối hợp phòng Giáo dục & Đào tạo huyện chỉ đạo các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở rà soát và lập danh sách các trẻ 5 đến dưới 12 tuổi, 12 đến dưới

UBND huyện tổ chức họp bàn tiếp tục triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID -19 trên địa bàn. Tham dự họp có đại diện lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trung tâm Y tế, Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện; đại diện lãnh đạo UBND các xã, thị trấn.

## 2. Kết quả đạt được

Kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn huyện (tính đến ngày 02/12/2022): Tổng số mũi tiêm: 199.407 mũi, trong đó: mũi 1: 70.014, mũi 2: 64.246, mũi bổ sung: 23.972, mũi nhắc lại 1(mũi 3): 33.090, mũi nhắc lại 2 (mũi 4): 8.085.<sup>14</sup>

## 3. Tồn tại, khó khăn

Tuy nhiên bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số khó khăn, tồn tại như: vẫn còn một bộ phận người dân có tư tưởng chủ quan, lơ là, nhận thức về tiêm vắc xin của một số người chưa thấu đáo. Hệ thống y tế cơ sở nhiều lúc, nhiều nơi chưa đáp ứng được yêu cầu, công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát có nơi, có lúc làm chưa tốt, thậm chí thiếu quyết liệt. Tuy tình hình dịch cơ bản được kiểm soát song nguy cơ bùng phát trở lại vẫn rất cao.

## 4. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

Tiếp tục nâng cao ý thức phòng, chống dịch của người dân, doanh nghiệp; người dân, các doanh nghiệp sẽ thực sự là chủ thể, là trung tâm trong phòng, chống dịch và phát triển kinh tế - xã hội; có phương án sản xuất an toàn; an toàn để sản xuất, sản xuất phải bảo đảm an toàn.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh nhất là ở tuyến cơ sở, phát triển mô hình bác sỹ gia đình, đưa cán bộ, bác sỹ về công tác tại cơ sở và thực hiện chế độ luân chuyển hợp lý. Khuyến khích xã hội hóa, kêu gọi đầu tư các cơ sở y tế bằng nhiều nguồn vốn. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực y tế, nâng cao khả năng dự báo và đáp ứng phòng chống dịch của hệ thống y tế dự phòng, đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các bệnh viện; trọng tâm là chuẩn bị các kịch bản ứng phó với dịch bệnh, bảo đảm ở mức cao hơn; phát hiện sớm, điều trị ngay, giảm tối đa các ca bệnh chuyển nặng, các ca tử vong.

Tiếp tục tổ chức tiêm chủng vắc xin cho trẻ em và tiêm nhắc lại mũi 3,4 theo quy định. Tiêm chủng rộng rãi, đạt chỉ tiêu đề ra là một công cụ quan trọng để

18 tuổi tại trường và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn rà soát đối tượng từ 5 đến dưới 12 tuổi; 12 đến dưới 18 tuổi không đi học trên địa bàn để triển khai tiêm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân ủng hộ chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi. Đặc biệt là vai trò của nhà trường trong việc tư vấn và hướng dẫn phụ huynh ký giấy đồng thuận tiêm trên tinh thần tự nguyện. Chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan đơn vị, các Doanh nghiệp, các Trường THPT... trên địa bàn tăng cường rà soát, thống kê đối tượng chưa tiêm nhắc lại vắc xin phòng COVID-19, tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh tiêm vắc xin đủ mũi và đúng lịch. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường rà soát, lập danh sách đối tượng chưa được tiêm và tiêm chưa đủ mũi vắc xin phòng COVID-19 để tổ chức tiêm kịp thời.

<sup>14</sup> Tỷ lệ tiêm theo nhóm tuổi: Từ 5 đến dưới 12 tuổi: Đã tiêm 1 mũi: 8.549, đạt 89,21%; Đã tiêm đủ 2 mũi: 4.315, đạt 45,03%. Từ 12 đến dưới 18 tuổi: Đã tiêm 1 mũi: 7.508, đạt 100%; Đã tiêm 2 mũi: 7.334, đạt 100%; Đã tiêm mũi nhắc lại: 3.369, đạt 48,30%. Đối tượng từ 18 tuổi trở lên: Đã tiêm 1 mũi: 53.957, đạt 100%; Đã tiêm 2 mũi: 52.597, đạt 100%; Đã tiêm mũi bổ sung: 23.972, đạt 48,26%; Đã tiêm mũi nhắc lại 1(mũi 3): 29721, đạt 59,83%; Đã tiêm mũi nhắc lại 2(mũi 4): 8085, theo dân số đạt 16,28%, theo tỷ lệ đăng ký đạt 99,36%.

bảo vệ tốt nhất mọi người khỏi COVID-19 và các biến chứng liên quan đến COVID-19. Công tác an toàn tiêm vắc-xin phòng Covid-19 được đặt lên hàng đầu với phương châm tiêm đến đâu chắc đến đó; quy trình tiêm phải được triển khai ở cấp độ an toàn cao nhất.

Tổ chức kiểm tra đột xuất công tác phòng, chống dịch tại các xã, thị trấn và doanh nghiệp trên địa bàn; tăng cường tuần tra, xử lý nghiêm vi phạm, xem xét trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra nhiều vi phạm mà không kịp thời xử lý làm dịch lây lan.

## VII. LĨNH VỰC GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO

### 1. Công tác chuẩn bị năm học 2022-2023

UBND huyện chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu biên chế lớp, học sinh; sắp xếp tham mưu luân chuyển, điều động, bố trí đội ngũ, hợp đồng lao động năm học 2022-2023. Chỉ đạo các trường tu sửa CSVC trường học, kế hoạch khai giảng; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể ở địa phương để giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn có nguy cơ bỏ học. Triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về việc chuẩn bị và tổ chức khai giảng năm học mới, phân công các đoàn kiểm tra tình hình chuẩn bị khai giảng các đơn vị trong toàn huyện. Tham mưu Huyện uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện dự và thăm các đơn vị nhân ngày khai giảng năm học 2022-2023 và “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”.

Phối hợp UBMTTQVN huyện, Huyện đoàn Quảng Ninh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Báo Nông nghiệp Việt Nam tổ chức chương trình “Tiếp sức đến trường”. Các tổ chức, cá nhân đã trao tặng cho học sinh có nguy cơ bỏ học, học sinh nghèo ở các nhà trường<sup>15</sup>.

#### 1.1. Công tác triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023

##### 1.1.1. Về quy mô, mạng lưới trường lớp, học sinh

Năm học 2022-2023, toàn huyện có 49 trường học<sup>16</sup>. Do biên chế giáo viên thiếu từ đầu năm học nên UBND huyện giao kế hoạch lớp, học sinh với giải pháp: Ghép các lớp học trong khối, tăng số học sinh/lớp ở cấp Tiểu học, cấp THCS. Giảm số lượng nhóm trẻ, huy động trẻ vào nhà trẻ.

##### 1.1.2. Tình hình đội ngũ, biên chế

Biên chế đầu năm học 2022-2023 được giao 1433 người. Biên chế hiện có 1396 người; hiện có 44 giáo viên hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế.

<sup>15</sup> Trao học bổng tiền mặt hơn 315,2 triệu đồng; hỗ trợ bằng hiện vật gồm 169 chiếc xe đạp, 2258 cuốn sách giáo khoa, 3370 cuốn vở học tập, 275 cái cặp, 500 khăn quàng đỏ, 151 chiếc áo quần và 364 cái mũ học sinh. Phòng GDĐT cấp phát 141 máy tính bảng cho học sinh để hỗ trợ các học sinh là con hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền 323.833.000 đồng từ Chương trình “Máy tính cho em”; tiếp tục mua máy tính bảng nguồn Quỹ Điện gió B&T số tiền 300 triệu đồng.

<sup>16</sup> 15 trường MN; 17 trường TH (trong đó 02 trường bán trú); 16 trường THCS (01 trường Nội trú, 01 trường Bán trú); 01 trường liên cấp TH&THCS; có 668 nhóm, lớp; huy động 20.028 học sinh: Cấp học Mầm non: Tổng số 231 nhóm, lớp; 6145 trẻ (trong đó: 41 nhóm trẻ/ 978 cháu, 190 lớp mẫu giáo/5167 cháu). Cấp Tiểu học: 298 lớp, 8670 học sinh. Tăng 07 lớp so với năm học 2021-2022. Cấp THCS: 156 lớp, 5357 học sinh. Tăng 09 lớp so với năm học 2021-2022. TH&THCS Long Đại: 10 lớp, 270 học sinh. Tăng 01 lớp Tiểu học .

Đến tháng 11/2022 UBND tỉnh giao bổ sung 14 biên chế giáo viên để bố trí cho các trường học.

### 1.1.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Cơ sở vật chất hiện có của các cấp học cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học<sup>17</sup>. Đến nay, tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 89,7%. Trường đạt chuẩn quốc gia: Đến tháng 10/2022, toàn huyện có 41/49 trường đạt chuẩn Quốc gia, đạt 83,7%, trong đó có 27/49 (55,1%) trường đạt chuẩn quốc gia trong chu kỳ 5 năm<sup>18</sup>.

UBND huyện cấp kinh phí mua thiết bị dạy học lớp 3, lớp 7 theo chương trình thay Sách giáo khoa với tổng số tiền 2,1 tỷ đồng.

### 1.1.4. Công tác Y tế học đường; phòng, chống dịch bệnh Covid-19

Thời điểm dịch Covid -19 diễn biến phức tạp, để triển khai hiệu quả công tác Y tế học đường, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo và phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện phối hợp chỉ đạo các đơn vị giáo dục, các cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác nâng cao thể chất cho học sinh cũng như chất lượng giáo dục toàn diện. Trong đó, đặc biệt chú trọng truyền thông giáo dục sức khỏe, giúp học sinh có kiến thức, kỹ năng chủ động phòng, chống dịch.

Để đảm bảo các hoạt động học tập của học sinh và thực hiện hiệu quả kế hoạch năm học, UBND huyện chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo huyện triển khai công tác giảng dạy phù hợp trong thời điểm dịch bệnh COVID-19 đang bùng phát<sup>19</sup>. Khi trẻ đi học trở lại, cùng với y tế địa phương các trường chú trọng các biện pháp phòng, chống dịch đảm bảo an toàn để tổ chức dạy học; chỉ đạo xây dựng chương trình dạy bù theo chủ đề, chủ điểm. Thời lượng dạy học, giáo dục khi bù chương trình đảm bảo tiến độ giảng dạy và học tập.

Để tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đẩy mạnh công tác y tế học đường, đảm bảo an toàn trường học năm học 2022-2023. Trong thời gian tới, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan làm tốt tuyên truyền, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết và các dịch bệnh lây lan khác; triển khai nhiệm vụ năm học đảm bảo chủ động, linh

<sup>17</sup> GDMN: 222 phòng học, trong đó 178 phòng kiên cố đạt tỷ lệ 80,2%; 104 phòng chức năng; 40 bếp ăn bán trú có 227 nhà vệ sinh đảm bảo yêu cầu cho HS và giáo viên. GDTH: Có 290 phòng học, trong đó có 260 phòng kiên cố đạt tỷ lệ 89%; 127 phòng chức năng; có 83 công trình vệ sinh đảm bảo cho HS, GV. GDTHCS: Có 148/148 phòng học kiên cố; 89 phòng bộ môn, 19 phòng Thư viện, 205 phòng chức năng và 51 công trình vệ sinh đảm bảo cho HS, GV.

<sup>18</sup> Cấp học mầm non: 8/15 trường MN đạt CQG, tỷ lệ 53,3%. Cấp tiểu học: 12/17 trường TH đạt CQG, tỷ lệ 70,6%. Cấp THCS: có 7/17 trường THCS đạt CQG tỷ lệ 41,1%. Trường THCS Hải Ninh, THCS Xuân Ninh kiểm tra công nhận tháng 12/2022.

<sup>19</sup> Tạo nhóm Zalo hướng dẫn chế độ sinh hoạt, công tác đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19 theo quy định, phòng tránh tai nạn thương tích.... học phù hợp tình hình, diễn biến dịch bệnh. Thực hiện đổi mới phương pháp, linh hoạt hình thức tổ chức dạy học (trực tuyến, trực tiếp, kết hợp trực tuyến và trực tiếp), dạy học đảm bảo chất lượng, thực chất, phù hợp với nội dung, chương trình dạy học, năng lực, trình độ học sinh, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; kết hợp một cách linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, tranh thủ tối đa thời gian "vàng" để dạy học trực tiếp khi tình hình dịch bệnh ổn định; chú trọng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở ngoài lớp học và ở nhà khi triển khai dạy học trực tuyến trong giai đoạn dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; quan tâm hỗ trợ, phụ đạo, bổ túc kiến thức cho học sinh chưa đủ điều kiện học tập, chưa nắm bắt được kiến thức.

hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kết luận của Chủ tọa kỳ họp thứ 5, HĐND huyện khóa XX, UBND huyện báo cáo HĐND huyện./

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Trung Đông**